

Yên Bình, ngày 12 tháng 12 năm 2022.

Số: 93/2022/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 216/2022/TLST - HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Văn C, sinh năm 1987.

Bị đơn: Chị Lương Thị H, sinh năm 1988.

Cùng cư trú tại : Tổ 11, thị trấn Y.B, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Văn C và chị Lương Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Văn C và chị Lương Thị H thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Hai bên thống nhất giao con chung là cháu Trần An

Hân, sinh ngày 29/10/2019 cho anh Trần Văn C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu Hân đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi theo qui định của pháp luật. Giao cháu Trần An Hưng, sinh ngày 08/11/2021 cho chị Lương Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu Hưng đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi theo qui định của pháp luật. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

2.3. Về án phí: Anh Trần Văn C nhận chịu cả 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tại biên lai số AA/2021/0002939 ngày 21-11-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Bình. Anh Trần Văn C đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm và được hoàn lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- Đương sự;
- VKSND huyện Yên Bình;
- THADS huyện Yên Bình
- UBND TT Yên Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án; TA ; KT

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Hoàng Kim Sơn